

Số: 1105/BC-MB-HĐQT
No: 1105/BC-MB-HĐQT

Hà Nội, ngày 25 tháng 12 năm 2024
Ha noi, month 25 day 12 year 2024

THÔNG BÁO

Giao dịch trái phiếu chuyển đổi, quyền mua cổ phiếu/chứng chỉ quỹ,
quyền mua trái phiếu chuyển đổi của người nội bộ và người có liên quan
của người nội bộ

**NOTICE OF TRANSACTION IN CONVERTIBLE BONDS, RIGHTS TO BUY
SHARES/FUND CERTIFICATES, CONVERTIBLE BONDS OF INTERNAL
PERSON AND AFFILIATED PERSON OF INTERNAL PERSON**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội;
- Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
- Tổng Công ty cổ phần bảo hiểm quân đội

To: - The State Securities Commission;
- Viet Nam Stock Exchange;
- Ha Noi Stock Exchange;
- Ho Chi Minh City Stock Exchange;
- Military Insurance Joint Stock Corporation

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch/*Information on individual/organisation conducting the transaction:*

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức/*Name of individual/organisation:* **Ngân hàng TMCP Quân đội/ Military Commercial Joint Stock Bank**

- Quốc tịch/*Nationality:* *Việt Nam/Vietnam*

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp/*Number of ID card/Passport (in case of an individual) or number of Business Registration Certificate, Operation License or equivalent legal document (in case of an organisation), date of issue, place of issue:* số 0100283873,

cấp ngày 30/09/1994, tại Sở KH&ĐT TP HN/ No. 0100283873, issued on September 30, 1994 at the Department of Planning and Investment of Hanoi City

- Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính/Contact address/address of head office: Số 18 Lê Văn Lương, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội/ No. 18 Le Van Luong, Trung Hoa ward, Cau Giay district, Hanoi city.

- Điện thoại/Telephone: 024.6266.1088 Fax: 024.6266.1080 Email: Website: mbbank.com.vn

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ (nếu có) hoặc mối quan hệ với công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/Current position in the public company, the fund management company (if any) or relationship with the public company, the fund management company: Cổ đông lớn đồng thời là người liên quan của người nội bộ/Major shareholder also the related person of internal person.

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng)/Information of internal person of the public company/public fund who is the affiliated person of individual/organisation executing the transaction (in case the person executing transaction is the affiliated person of internal person of the public company/public fund):

- Họ và tên người nội bộ/Name of internal person: Nguyễn Thị Thủy

- Quốc tịch/Nationality: Việt Nam/Vietnam

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/ID card/Passport No.:

- Địa chỉ thường trú/Permanent address:

- Điện thoại liên hệ/Telephone: Fax: Email:

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/Current position in the public company, the fund management company: Thành viên HĐQT MIC/Member of Board of Directors of MIC.

- Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/Relationship of individual/organization executing the transaction with the internal person: Bà Nguyễn Thị Thủy là Thành viên Ban điều hành tại Ngân hàng TMCP Quân đội/ Ms. Nguyen Thi Thuy is a member of Board of Management at Military Commercial Joint Stock Bank.

- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/Number, ownership percentage of shares/fund certificates held by the internal person (if any): 0 cổ phiếu/share

3. Mã chứng khoán giao dịch/Securities code: MIG

4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nêu tại mục 3/*Trading accounts having shares/fund certificates mentioned at item 3 above*:..... tại công ty chứng khoán/*In the securities company*:.....

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch quyền mua, quyền chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu/*Number, ownership percentage of shares/fund certificates held before the transaction of executing rights of purchase or convert bonds into shares*: 118.061.773 cổ phiếu/ *shares*

6. Số lượng quyền mua hoặc số lượng trái phiếu chuyển đổi hiện có/*Number of rights or convertible bonds owned*:

- Số lượng trái phiếu chuyển đổi hiện có (trong trường hợp giao dịch trái phiếu chuyển đổi hoặc quyền mua trái phiếu chuyển đổi)/*Number of convertible bonds owned (in case of exercising trading of convertible bonds or rights to buy convertible bonds)*:

- Số lượng quyền mua cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/trái phiếu chuyển đổi hiện có/*Number of rights to purchase shares/fund certificates/convertible bonds owned currently*: 118.061.773 quyền mua cổ phiếu/ *rights to purchase shares*

7. Tỷ lệ thực hiện quyền mua (đối với giao dịch quyền mua) hoặc tỷ lệ chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu (đối với giao dịch trái phiếu chuyển đổi)/*Proportion of executing rights to purchase (in case of trading the purchase right) or proportion of converting bonds into shares (in case of convertible bond trading)*: 100:15

8. Số lượng quyền mua (đối với giao dịch quyền mua) hoặc số lượng trái phiếu chuyển đổi (đối với giao dịch trái phiếu chuyển đổi) đăng ký mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/*Number of rights to purchase (in case of trading purchase rights) or number of convertible bonds (in case of trading convertible bonds) registered to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred*:

- Loại giao dịch đăng ký (mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/ chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng)/*Type of transaction registered (to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred)*: Mua cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu/ *Purchase additional shares issued to existing shareholders*

- Số lượng quyền mua (đối với giao dịch quyền mua) hoặc số lượng trái phiếu chuyển đổi (đối với giao dịch trái phiếu chuyển đổi) đăng ký giao dịch/*Number of rights to purchase (in case of trading purchase rights) or number of convertible bonds (in case of trading convertible bonds) registered for trading*: 118.061.773 quyền mua cổ phiếu tương đương với 17.709.265 cổ phiếu/ *118.061.773 rights to purchase shares equivalent to 17.709.265 shares*.

9. Giá trị dự kiến/*Expected value*: 177.092.650.000 đồng/*Vietnam dong*.

10. Tổng số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/trái phiếu chuyển đổi dự kiến nắm giữ sau khi thực hiện quyền mua hoặc số lượng cổ phiếu dự kiến nắm giữ sau khi chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu/*Number of shares/fund certificates/ convertible bonds expected to hold after exercising the right to purchase or number of shares expected to hold after converting bonds into shares*: 135.771.038 cổ phiếu/ *shares*

11. Phương thức giao dịch/*Method of transaction*: Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu tại TCPH/*Exercise the right to purchase additional shares issued for existing shareholders at the issuing organization*

12. Thời gian dự kiến thực hiện giao dịch/*Expected trading time*: 30 / 12 / 2024

Nơi nhận:

Recipients:

- Như trên/As above;
- Lưu: VT, KĐT,
VPHĐQT/ Archive at
Admin Office, Investment
Division, BOD Office.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN/
PERSONS AUTHORIZED TO DISCLOSE INFORMATION**

**PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
/BOD VICE CHAIRWOMAN**



Vũ Thị Hải Phượng

